

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÀO CAI



QUY ĐỊNH
KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU NĂNG LỰC
NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP
NGÀNH/NGHỀ: ORGAN
MÃ NGÀNH/NGHỀ: 5210224

Lào Cai, năm 2026

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

NGÀNH/NGHỀ: ORGAN

MÃ NGÀNH/NGHỀ: 5210224

1. Giới thiệu chung về ngành/ngề

Organ là chuyên ngành đào tạo diễn viên độc tấu đàn organ, nhạc công độc lập hoặc tham gia chơi ban nhạc. Với sự phát triển của khoa học công nghệ, cây đàn Organ điện tử hiện nay có thể được coi như một dàn nhạc rất phong phú và đa dạng, đáp ứng được nhiều thể loại âm nhạc khác nhau.

Chương trình đào tạo ở trình độ trung cấp trang bị cho người học hệ thống kiến thức, kỹ năng để trở thành một nhạc công độc tấu, nhạc công đệm hát trong các hoạt động âm nhạc vừa và nhỏ. Bên cạnh đó, người học cũng có thể làm việc ở các đơn vị nghệ thuật, các doanh nghiệp ngành âm nhạc, các trung tâm nghệ thuật. Kết thúc chương trình đào tạo trung cấp người học có thể học lên trình độ cao hơn.

Để học tốt và phát triển được nghề nghiệp sau này, ngoài yếu tố sức khỏe, chịu khó, kỷ luật người học cần phải có sự say mê, tìm tòi, chủ động sáng tạo trong quá trình học và tích cực tham gia các hoạt động thực tế.

2. Yêu cầu chung của ngành/ngề

Khi học nghề Organ trình độ trung cấp, người học cần đạt được một số kiến thức và kỹ năng sau:

a) Kiến thức

Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, pháp luật, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất theo quy định chung của giáo dục nghề nghiệp; Các khái niệm và vai trò của giao tiếp trong cuộc sống;

- Trình bày được những nội dung cơ bản về lịch sử âm nhạc Việt Nam và thế giới; Các phương pháp xướng âm, ghi âm, phương pháp phối hòa thanh cho bè giai điệu và bè bass; Yêu cầu kỹ thuật diễn tấu đàn Organ; Các yêu cầu kỹ thuật cơ bản của tác phẩm độc tấu và hòa tấu Organ trong chương trình mà người học biểu diễn; Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thị tấu một tiểu phẩm Organ; Các hình thức cơ bản trong tác phẩm âm nhạc;

- Liệt kê được sơ lược tính năng cơ bản của các nhạc cụ phương Tây;

- Mô tả được đặc điểm âm nhạc của tác giả, tác phẩm biểu diễn để ứng dụng trong diễn tấu tác phẩm Piano đúng tinh thần của tác giả, tác phẩm;

b. Kỹ năng

- Áp dụng được các phương pháp luyện tập và thực hiện được các kỹ thuật Organ; Biểu diễn được các kỹ thuật độc tấu cơ bản của Organ; Biểu diễn có phong cách riêng trong phần diễn tấu; Phối hợp, ứng tác được với bạn diễn trong hòa tấu; Thị tấu được một tác phẩm dành cho đàn Organ; - Diễn tấu được tác phẩm

Organ cơ bản đúng tinh thần của tác giả, tác phẩm; Nghe, phối hợp, ứng tác được với bạn diễn trong tác phẩm hòa tấu;

- Hỗ trợ nhóm và phối hợp các bộ phận để làm việc hiệu quả; Tiếp cận được các thể loại, hình thức biểu diễn âm nhạc theo xu hướng mới; Phân tích vai trò, sự tác động qua lại của báo chí, truyền thông và công chúng đối với người biểu diễn nghệ thuật; Giao tiếp lịch sự, văn minh thanh lịch với công chúng, khán giả, đồng nghiệp và nhà tuyển dụng;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề; Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, tương đương bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

c. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có ý thức tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, ý thức về sáng tạo nghề nghiệp; Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, phương pháp làm việc khoa học;

- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm; Đánh giá chất lượng công việc cá nhân và một phần kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Giao tiếp lịch sự, văn minh thanh lịch với công chúng khán giả, đồng nghiệp và nhà tuyển dụng lao động.

3. Các năng lực của ngành/ngành

TT	Mã năng lực	Năng lực	Số giờ/tín chỉ
	I	Năng lực chung, cơ bản	
1	NLCB-01	Có đủ sức khỏe, nhận thức và tuân thủ đúng, đầy đủ về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh, văn hoá, giao tiếp, ứng xử; có khả năng thích ứng với môi trường nghề nghiệp trong bối cảnh thay đổi.	180 giờ/8 tín chỉ
2	NLCB-03	Có năng lực Tiếng Anh tương đương bậc 1 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; khả năng ứng dụng hiệu quả CNTT phục vụ công việc và đáp ứng yêu cầu về năng lực số theo qui định hiện hành.	135 giờ/5 tín chỉ
3	NLCB-02	Có kiến thức cơ bản về lý thuyết âm nhạc	120 giờ/8 tín chỉ
4	NLCB-04	Xướng âm, ghi âm giọng không dấu hóa, đến giọng có 4 dấu hóa	240 giờ/8 tín chỉ
5	NLCB-05	Trình bày thành tựu âm nhạc các giai đoạn lịch sử âm nhạc Việt Nam, lịch sử	90 giờ/6 tín chỉ

TT	Mã năng lực	Năng lực	Số giờ/tín chỉ
		âm nhạc thế giới	
6	NLCB-06	Đặt hòa thanh cơ bản cho đoạn nhạc	60 giờ/4 tín chỉ
7	NLCB-07	Xác định cấu trúc, hình thức tác phẩm âm nhạc trong phạm vi 2 đoạn đơn, 3 đoạn đơn, 3 đoạn phức	60 giờ/4 tín chỉ
8	NLCB-08	Chép nhạc bằng phần mềm chuyên dụng	60 giờ/4 tín chỉ
	II	Năng lực cốt lõi	
1	NLCL-01	Diễn tấu tác phẩm âm nhạc bằng đàn Organ	(900 giờ/30 tín chỉ)
2	NLCL-02	Đệm hát ca khúc bằng đàn Organ	(240 giờ/8 tín chỉ)
3	NLCL-03	Hội nhập vào môi trường lao động	540 giờ/12 tín chỉ
	III	Năng lực tự chọn, nâng cao	
1	NLNC-01	Đệm hát ca khúc bằng đàn Guitar dạng cơ bản	60 giờ/2 tín chỉ
2	NLNC-02	Khiêu vũ một số vũ điệu phương Tây	60 giờ/2 tín chỉ

4. Khối lượng kiến thức tối thiểu của ngành/nghề (giờ, tín chỉ): 2.745/99
tín chỉ.

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU ĐỐI VỚI TỪNG
NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP**

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

NGÀNH/NGHỀ: ORGAN

MÃ NGÀNH/NGHỀ: 5210224

1. Tên năng lực: Có đủ sức khỏe, nhận thức và tuân thủ đúng, đầy đủ về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh, văn hoá, giao tiếp, ứng xử; có khả năng thích ứng với môi trường nghề nghiệp trong bối cảnh thay đổi.

- Mã: NLCB-01

- Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 300 giờ/17 tín chỉ

Năng lực gồm 05 tiêu năng lực

1.1. Tên tiêu năng lực: Vận dụng kiến thức về chính trị, nhận thức và vận dụng đường lối Văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam vào công việc;

- Mã: NLCB-01.01

- Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 30 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức

Trình bày được một số nội dung khái quát về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; yêu cầu và nội dung học tập rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt.

b) Về kỹ năng

Vận dụng được các kiến thức chung được học về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào học tập, rèn luyện, xây dựng đạo đức, lối sống để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt và tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Có năng lực vận dụng các nội dung đã học để rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện tốt quan điểm, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước

1.2. Tên tiêu năng lực: Vận dụng kiến thức pháp luật vào công việc;

- Mã: NLCB-01.02

- Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 15 giờ/1 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hệ thống pháp luật của Việt Nam;

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; pháp luật lao động; phòng, chống tham nhũng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

b) Về kỹ năng

- Nhận biết được cấu trúc, chức năng của các cơ quan trong bộ máy nhà nước và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội ở Việt Nam; các thành tố của hệ thống pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam;

- Phân biệt được khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và vận dụng được các kiến thức được học về pháp luật lao động; phòng, chống tham nhũng; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vào việc xử lý các vấn đề liên quan trong các hoạt động hàng ngày.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Tôn trọng, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; tự chủ được các hành vi của mình trong các mối quan hệ liên quan đến các nội dung đã được học, phù hợp với quy định của pháp luật và các quy tắc ứng xử chung của cộng đồng và của xã hội.

1.3. Tên tiêu năng lực: Thực hành rèn luyện sức khỏe;

- Mã: NLCB-01.03

- Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 30 giờ/1 tín chỉ

a) Về kiến thức

Trình bày được tác dụng, các kỹ thuật chính và một số quy định của luật môn thể dục thể thao được học để rèn luyện sức khỏe, phát triển thể lực chung.

b) Về kỹ năng

Tự tập luyện, rèn luyện đúng các yêu cầu về kỹ thuật, quy định của môn thể thao được học.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Có ý thức tự giác và rèn luyện thể dục thể thao hằng ngày để góp phần đảm bảo sức khỏe trong học tập, lao động và trong các hoạt động khác

1.4. Tên tiêu năng lực: Vận dụng kiến thức về chính trị, an ninh quốc phòng vào công việc

- Mã: NLCB-01.04

- Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức

Trình bày được những nội dung cơ bản về chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia;

Trình bày được một số nội dung cơ bản về dân tộc và tôn giáo; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

Trình bày được một số nội dung cơ bản về đội ngũ đơn vị cấp tiểu đội, trung đội; tác dụng, tính năng, cấu tạo và cách thức sử dụng của một số loại vũ khí bộ binh thông thường; kỹ thuật cấp cứu chuyên thương.

b) Về kỹ năng

Nhận biết được một số biểu hiện, hoạt động về “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam hiện nay; 2

Nhận biết được trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia;

Xác định được một số vấn đề cơ bản về dân tộc và tôn giáo; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

Thực hiện đúng các động tác trong đội ngũ đơn vị; kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí bộ binh; cấp cứu chuyên thương.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Luôn có tinh thần cảnh giác cao trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch; chấp hành tốt mọi đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng và an ninh;

Rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, hình thành lối sống có kỷ luật, có ý thức tự giác và tác phong nhanh nhẹn trong các hoạt động;

Sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các hoạt động xã hội góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

1.5. Tên tiêu năng lực: Vận dụng kỹ năng tiếp, kỹ năng mềm trong công việc;

- Mã: NLCB-01.05

- Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 60 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức:

Trình bày được các kiến thức cơ bản về: Giao tiếp hiệu quả; thuyết trình hiệu quả; làm việc nhóm; lập và thực hiện kế hoạch; tự học và phát triển; tìm kiếm việc làm.

b) Về kỹ năng

- Thực hiện được các cuộc giao tiếp hiệu quả trong các tình huống, bối cảnh nghề nghiệp cụ thể;

- Thuyết trình hiệu quả một vấn đề/ nội dung cho các nhóm đối tượng trong hoạt động nghề nghiệp;

- Thực hiện được các công việc có liên quan trong làm việc nhóm, tập thể có hiệu quả; tự học và phát triển; tìm kiếm việc làm;

- Lập và thực hiện được kế hoạch cho một nội dung, hoạt động cụ thể của cá nhân/ hoạt động nghề nghiệp.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có ý thức tự điều chỉnh, kiểm soát suy nghĩ, cảm xúc và hành động của bản thân; Độc lập trong đặt ra mục tiêu, lập kế hoạch, có ý chí thực hiện kế hoạch;

- Hình thành ý thức, tác phong làm việc chuyên nghiệp, khoa học, sáng tạo có mục tiêu, có kế hoạch.

2. Có năng lực Tiếng Anh tương đương bậc 1 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; khả năng ứng dụng hiệu quả CNTT phục vụ công việc và đáp ứng yêu cầu về năng lực số theo qui định hiện hành.

- **Mã:** NLCB-02

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 195 giờ/7 tín chỉ

Năng lực gồm 02 tiểu năng lực

2.1. Tên tiểu năng lực: Sử dụng tin học ở mức độ cơ bản

- **Mã:** NLCB-02.01

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 45 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Trình bày được một số kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng máy tính, xử lý văn bản; sử dụng bảng tính, trình chiếu, Internet.

- Trình bày được các khái niệm về Chính phủ số, Kinh tế số, Xã hội số và kiến thức cơ bản về Trí tuệ nhân tạo (AI).

b) Về kỹ năng

- Nhận biết được các thiết bị cơ bản của máy tính, phân loại phần mềm;
- Sử dụng được hệ điều hành Windows để tổ chức, quản lý thư mục, tập tin trên máy tính và sử dụng máy in;

- Sử dụng được phần mềm soạn thảo để soạn thảo được văn bản đơn giản theo mẫu;

- Sử dụng được phần mềm xử lý bảng tính để tạo trang tính và các hàm cơ bản để tính toán các bài toán đơn giản;

- Sử dụng được phần mềm trình chiếu để xây dựng và trình chiếu các nội dung đơn giản;

- Sử dụng được một số dịch vụ Internet cơ bản như: Trình duyệt Web, thư điện tử, tìm kiếm thông tin;

- Sử dụng trình duyệt, email, công cụ tìm kiếm, dịch vụ hành chính công, ngân hàng điện tử và các phần mềm AI hỗ trợ.

- Nhận biết và áp dụng biện pháp phòng tránh các loại nguy cơ đối với an toàn dữ liệu, mối nguy hiểm tiềm năng khi sử dụng các trang mạng xã hội, an toàn

và bảo mật, bảo vệ thông tin

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Nhận thức được tầm quan trọng, có trách nhiệm trong việc sử dụng máy tính và công nghệ thông tin trong đời sống, học tập và nghề nghiệp;

- Có ý thức bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn dữ liệu và chịu trách nhiệm về hành vi của mình trên không gian số.

- Có thể làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong việc áp dụng một số nội dung trong chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản vào học tập, lao động và các hoạt động khác.

2.2. Tên tiêu năng lực: Nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh cơ bản;

- Mã: NLCB-02.02

- Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 90 giờ/3 tín chỉ

a) Về kiến thức

Nhận biết và giải thích được các cấu trúc ngữ pháp cơ bản về thành phần của câu, cách sử dụng thì hiện tại và quá khứ, phân loại danh từ, đại từ và tính từ; nhận biết được các từ vựng về giới thiệu bản thân và người khác, các hoạt động hàng ngày, sở thích, địa điểm, thực phẩm và đồ uống, các sự kiện đặc biệt và kỳ nghỉ.

b) Về kỹ năng

- Kỹ năng nghe: Theo dõi và hiểu được lời nói khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng để kịp thu nhận các thông tin về các chủ đề liên quan đến thành viên gia đình, các hoạt động giải trí trong thời gian rảnh rỗi, vị trí đồ vật trong nhà, các loại thức ăn và đồ uống phổ biến, các hoạt động trong các dịp lễ hoặc sự kiện đặc biệt, du lịch, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

- Kỹ năng nói: Đưa ra và hồi đáp các nhận định đơn giản liên quan đến các chủ đề rất quen thuộc như tự giới thiệu bản thân, gia đình, nghề nghiệp, trình bày sở thích, đặt câu hỏi về số lượng, trình bày về những ngày lễ hoặc sự kiện đặc biệt, du lịch, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

- Kỹ năng đọc: Đọc hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các chủ đề thông qua các bài đọc có liên quan đến giới thiệu bạn bè, các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, nơi chốn, các món ăn và thức uống phổ biến, các ngày lễ đặc biệt và kỳ nghỉ, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

- Kỹ năng viết: Viết được những cụm từ, câu ngắn về bản thân, gia đình, trường lớp, nơi làm việc, sở thích và các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mô tả nhà ở, thức ăn và đồ uống, các lễ hội và dịp đặc biệt, các kỳ nghỉ và các sở thích.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Nhận thức được tầm quan trọng của ngoại ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng, có trách nhiệm trong việc sử dụng tiếng Anh trong đời sống, học tập và

nghề nghiệp;

- Có thể làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong việc áp dụng tiếng Anh vào học tập, lao động và các hoạt động khác.

3. Tên năng lực: Có kiến thức cơ bản về lý thuyết âm nhạc (120 giờ/8 tín chỉ)

- **Mã:** NLCB-03

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 120 giờ/8 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Trình bày được các khái niệm: sự hoá, hợp âm, tiết nhịp, quãng, điệu thức, giọng theo quy chuẩn quốc tế; Các khái niệm hợp âm, các hợp âm năm, hợp âm bảy; cấu tạo hợp âm năm trưởng, thứ, giảm, tăng; các ý nghĩa các ký hiệu trong âm nhạc; đặc điểm các điệu thức năm âm, tính chất họ hàng của các giọng; Phương pháp dịch giọng; Mối liên hệ giữa âm nhạc với môi trường sống; Trình bày được các ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động, đào tạo âm nhạc.

- Phân biệt được quãng ổn định và quãng không ổn định.

- So sánh, phân biệt được đặc điểm, tính chất của điệu thức trưởng với điệu thức thứ khi nghe tác phẩm hoặc nhìn bản phổ

b) Về kỹ năng

- Đọc tên được nốt nhạc của bản nhạc theo quy định

- Xác định được số phách trong ô nhịp, số phách mạnh, phách nhẹ trong các loại nhịp của một bản nhạc bất kỳ; Tên giọng của tác phẩm âm nhạc

- Phân biệt được giá trị trường độ các nốt nhạc.

- Xây dựng được các hợp âm từ một âm cho trước.

- Gọi được tên hợp âm

- Giải quyết được các hợp âm bảy.

- Chuyển dịch được giọng.

- Xác định được giọng của bài dân ca viết ở điệu thức 5 âm.

- Tìm được các giọng họ hàng của 1 giọng bất kì.

- Vận dụng được các ứng dụng chuyển đổi số trong học tập âm nhạc; đọc kiến thức để bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, khoa học; có trách nhiệm trong việc sử dụng kiến thức đúng chuẩn mực chuyên môn, làm nền tảng cho các hoạt động âm nhạc chuyên sâu hơn.

4. Tên năng lực: Xướng âm, ghi âm giọng từ không dấu hóa, đến giọng có 4 dấu hóa

- **Mã:** NLCB-04

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 60 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Trình bày được khái niệm các giọng từ không dấu hóa đến các giọng có 4 dấu hóa; cách đọc gam các giọng từ không dấu hóa đến các giọng có 4 dấu hóa
- Phân biệt được các âm hình tiết tấu thông thường.

b) Về kỹ năng

- Đọc được gam, giai điệu bản nhạc viết ở giọng giọng từ không dấu hóa đến các giọng có 4 dấu hóa
- Gõ được tiết tấu các nhóm tiết tấu cơ bản.
- Ghi âm được câu nhạc, đoạn nhạc cơ bản ở giọng giọng từ không dấu hóa đến các giọng có 4 dấu hóa

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm.
- Có khả năng tự luyện tập phát âm, xướng âm và kiểm soát giọng nói một cách độc lập; biết tự đánh giá và chỉnh sửa kỹ thuật xướng âm của bản thân để nâng cao hiệu quả biểu diễn và truyền đạt âm nhạc.

5. Tên năng lực: Trình bày thành tựu âm nhạc các giai đoạn lịch sử âm nhạc Việt Nam, lịch sử âm nhạc thế giới

- **Mã:** NLCB-05

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 90 giờ/6 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Liệt kê được các giai đoạn của lịch sử âm nhạc Việt Nam, thế giới; vai trò ý nghĩa của các thể loại nhạc mới trong nền âm nhạc Việt Nam.
- Trình bày được những thành tựu của âm nhạc Việt Nam, thế giới qua các thời kỳ.
- Phân biệt và so sánh được các giai đoạn hình thành và phát triển của nền âm nhạc Việt Nam, thế giới, nhận biết được một số thể loại âm nhạc.
- Kể tên được một số loại hình dân ca, âm nhạc dân gian, sân khấu truyền thống Việt Nam.

b) Về kỹ năng

- Nhận dạng được thể loại dân ca các vùng, miền Việt Nam.
- Suu tầm được các bài dân ca theo chủ đề phục vụ học tập.
- Gọi tên được các nhạc cụ phổ biến của các dân tộc.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự nghiên cứu, mở rộng kiến thức về âm nhạc truyền thống và hiện đại Việt Nam, thế giới; biết khai thác, ứng dụng những hiểu biết đã học vào sáng tác, biểu diễn, giảng dạy, hoặc hoạt động nghiên cứu âm nhạc.

- Có ý thức gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị âm nhạc truyền thống Việt Nam; chịu trách nhiệm với các đánh giá, quan điểm cá nhân về âm nhạc dân tộc; tích cực tham gia vào các hoạt động học thuật, nghệ thuật liên quan đến văn hóa âm nhạc Việt Nam.

6. Tên năng lực: Đặt hòa thanh cơ bản cho đoạn nhạc;

- **Mã:** NLCB-06

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 60 giờ/4 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Trình bày được cách phối hòa thanh cho giai điệu và bè Bass bằng các hợp âm năm chính và các vòng hòa thanh; vai trò ý nghĩa, cách sử dụng sự thay đổi vị trí các âm của hợp âm, cách sử dụng bước nhảy của các âm ba, các hình thức chủ yếu của kết cấu nhạc, đoạn nhạc; vai trò ý nghĩa, cách sử dụng của hợp âm K6/4 trong các vòng kết, hợp âm sáu của các hợp âm năm chính.

- Liệt kê được những lỗi thường gặp khi nối tiếp hòa thanh.

b) Về kỹ năng

- Phối được hòa thanh cho giai điệu, cho bè Bass bằng các hợp âm năm chính đúng nguyên tắc.

- Sử dụng được các hợp âm sáu, sự thay đổi vị trí các âm của hợp âm, bước nhảy âm ba ở bè Soprano, bè Tenor, hợp âm K6/4 trong các vòng kết khi phối hòa thanh.

- Ứng dụng phối hòa thanh cơ bản cho 1 đoạn nhạc

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự nghiên cứu, thực hành hòa thanh một cách độc lập; tự đánh giá và điều chỉnh các tiến trình hòa thanh trong sáng tác hoặc biểu diễn; chủ động tìm hiểu và áp dụng các kỹ thuật hòa thanh mới phù hợp với phong cách âm nhạc đa dạng.

- Có ý thức xây dựng hòa thanh đúng chuẩn mực chuyên môn và phù hợp với nội dung nghệ thuật của tác phẩm; chịu trách nhiệm về tính logic, thẩm mỹ trong sử dụng hòa thanh; tôn trọng bản quyền và đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động sáng tác và biểu diễn âm nhạc.

7. Tên năng lực: Xác định cấu trúc, hình thức tác phẩm âm nhạc trong phạm vi 2 đoạn đơn, 3 đoạn đơn, 3 đoạn phức

- **Mã:** NLCB-07

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 60 giờ/4 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Trình bày được tính chất đặc biệt của nghệ thuật âm nhạc, phương pháp phân tích tác phẩm âm nhạc và những phương tiện diễn tả cơ bản của âm nhạc; khái niệm chủ đề âm nhạc, những nguyên tắc phát triển trong hình thức âm nhạc, chức năng từng phần của hình thức âm nhạc và sự phân chia trong hình thức âm nhạc; khái niệm ứng dụng đoạn nhạc, đoạn nhạc trong dân ca người Việt, hai đoạn đơn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức.

- Phân biệt được cấu trúc đoạn nhạc, đoạn nhạc trong dân ca người Việt, hai đoạn đơn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức.

b) Về kỹ năng:

- Xác định được cấu trúc những tác phẩm âm nhạc được viết ở hình thức đoạn nhạc, hai đoạn đơn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức.

- Xác định được công năng hòa thanh trong các vòng kết.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự nghiên cứu, khai thác và áp dụng kiến thức hình thức âm nhạc vào thực tiễn một cách độc lập và sáng tạo.

- Có ý thức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm với các nhận định chuyên môn; tích cực đóng góp vào các hoạt động nghệ thuật, giáo dục và nghiên cứu liên quan đến lý thuyết âm nhạc.

8. Tên năng lực: Chép nhạc bằng phần mềm chuyên dụng;

- **Mã:** NLCB-09

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 60 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức

Trình bày được các tính năng cơ bản của phần mềm Sibelius; cách thức tạo trang làm việc mới; tính năng, cách sử dụng các thanh công cụ của phần mềm Sibelius; Phương pháp chép bản nhạc có lời, không lời, bản nhạc 1 bè, nhiều bè.

b) Về kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các thanh công cụ của phần mềm Sibelius.

- Chép được bản nhạc có lời, không có lời, bản nhạc đơn bè, nhiều bè.

- Dán được các ký hiệu bổ sung, căn chỉnh hoàn thiện, lưu và in bản nhạc.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự học, tự cập nhật phần mềm và công nghệ mới trong lĩnh vực chép nhạc; chủ động tổ chức công việc chép nhạc cho cá nhân hoặc tập thể (biểu diễn, sáng tác, giảng dạy...); biết cách xử lý các tình huống kỹ thuật trong quá trình sử dụng phần mềm.

- Có ý thức làm việc cẩn thận, chính xác và đúng quy chuẩn chuyên môn khi chép nhạc; chịu trách nhiệm với sản phẩm bản nhạc đã biên tập; tôn trọng quyền tác giả và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình sử dụng và xử lý tư liệu âm nhạc.

9. Tên năng lực: Diễn tấu tác phẩm âm nhạc bằng đàn Organ

- **Mã:** NLCL-01

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 900 giờ/30 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Trình bày được qui định cơ bản về tư thế ngồi đàn và ngón tay; Quy định tư thế cánh tay cổ tay và ngón tay; Đặc điểm, vai trò của thể loại Etude, tác phẩm cổ điển, tác phẩm phức điệu và tác phẩm Organ chuyên soạn; Các bước tập luyện, thực hành tác phẩm độc tấu bằng đàn Organ

b) Về kỹ năng

- Thực hiện đúng tư thế cánh tay cổ tay và ngón tay khi diễn tấu đúng quy định

- Diễn tấu tác phẩm âm nhạc bằng đàn Organ.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: có khả năng làm việc nhóm, độc lập; có khả năng tự đánh giá và điều chỉnh bản thân về kỹ năng diễn tấu; có ý thức sử dụng, bảo quản nhạc cụ.

10. Tên năng lực: Đệm hát ca khúc bằng đàn Organ

- **Mã:** NLCB-02

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 240 giờ/8 tín chỉ

a) Về kiến thức:

- Trình bày được đặc điểm, các tiết tấu thường được ứng dụng khi đệm ca khúc thiếu nhi; phong cách dân gian, đương đại, nhạc mới cho ca khúc thiếu nhi.

- Trình bày được vòng hòa thanh, phương pháp xây dựng câu nhạc dạo, nối kết; các bước soạn, đệm ca khúc thiếu nhi.

b) Về kỹ năng

- Chọn được tiết tấu phù hợp với ca khúc.

- Soạn được phần đệm cho ca khúc gồm hòa thanh, câu dạo, câu nối, câu kết.

- Sử dụng được tính năng đàn Organ khi đệm ca khúc.

- Đệm được một số ca khúc bằng đàn Organ

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: có khả năng làm việc nhóm, độc lập; có khả năng tự đánh giá và điều chỉnh bản thân về kỹ năng diễn tấu; tôn trọng bản quyền tác giả; tiếp thu, tôn trọng ý kiến người hát; có ý thức sử dụng, bảo quản nhạc cụ.

11. Tên năng lực: Hội nhập vào môi trường lao động;

Mã: NLCB-04

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 540 giờ/7 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Liệt kê được cơ cấu tổ chức của cơ sở, chức năng của các bộ phận.; Liệt kê được các bước trong xây dựng, tổ chức chương trình nghệ thuật tại cơ sở.
- Phân tích được vai trò, trách nhiệm của diễn viên trong tổ chức cơ sở.
- Nêu được phương pháp hình thức tổ chức tập luyện, biểu diễn.

b) Về kỹ năng

- Ứng dụng được kiến thức, kỹ năng đã học khi tham gia tập luyện, biểu diễn chương trình nghệ thuật với quy mô nhỏ
- Thực hiện đúng yêu cầu của người chỉ huy, dàn dựng.
- Lựa chọn trang phục phù hợp; Trang điểm và phong cách phù hợp tiết mục.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng làm việc độc lập, nhóm; có khả năng giao tiếp tốt.
- Có tính cầu thị, ham học hỏi.
- Có tinh thần tập luyện nghiêm túc, tuân thủ quy định nơi thực tập.

12. Tên năng lực: Đệm hát ca khúc bằng đàn Guitar dạng cơ bản;

Mã: NLNC-01

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 60 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức

- Kể tên được các hợp âm; các điệu thông dụng áp dụng cho ca khúc.
- Trình bày được lịch sử và cấu tạo đàn Guitar; cách bấm hợp âm trên đàn ghita.

b) Về kỹ năng

- Bấm được một số hợp âm thường dùng
- Đệm được một số ca khúc quen thuộc bằng đàn Ghi ta
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Nghiêm túc, chủ động, có ý thức hoạt động nhóm, tự học.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự luyện tập, tự xây dựng bài đệm phù hợp với nội dung tác phẩm; biết tự điều chỉnh kỹ thuật đệm đàn để nâng cao hiệu quả biểu diễn; chủ động trong việc phối hợp với ca sĩ hoặc nhóm biểu diễn.

- Có ý thức rèn luyện kỹ năng, thái độ nghiêm túc trong quá trình thực hành và biểu diễn; tôn trọng bạn diễn, giữ gìn nhạc cảm và thẩm mỹ âm nhạc trong hoạt động nghệ thuật; sẵn sàng hỗ trợ, cộng tác trong các hoạt động biểu diễn hoặc giảng dạy đệm đàn ghi ta.

13. Tên năng lực: Khiêu vũ một số vũ điệu phương Tây

- **Mã:** NLNC-02

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 60 giờ/2 tín chỉ

a) Về kiến thức:

- Trình bày được nguồn gốc, đặc điểm điệu Valse; nguồn gốc, đặc điểm La tinh; sự phát triển và cách thực hiện nhảy, tính chất nhảy phong cách Pop;

- Nêu được các bước di chuyển của các điệu Valse, La tinh, Pop

b) Về kỹ năng

- Thực hiện được bước cơ bản của điệu nhảy Valse nhanh, Valse chậm; điệu Cha cha cha, Jive, Samba, Rumba, Paso Doble

- Thực hiện được một số bước cơ bản nhảy phong cách Pop

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự luyện tập, tự điều chỉnh động tác, tư thế và nhạc cảm; biết chọn lựa điệu nhảy phù hợp với hoàn cảnh và mục đích biểu diễn; chủ động tham gia các hoạt động biểu diễn, giao lưu hoặc hướng dẫn cơ bản cho người khác.

- Tôn trọng bạn nhảy và tập thể khi tham gia biểu diễn; có ý thức giữ gìn văn hóa ứng xử trong nghệ thuật khiêu vũ; tích cực tham gia vào các hoạt động nghệ thuật, thể chất và giao tiếp cộng đồng thông qua khiêu vũ.